

ĐỀ KIỂM TRA 1 MÔN: CẦU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT THỜI GIAN: 45 PHÚT

Quang D. C.

dungcamquang@tdtu.edu.vn

I. Lưu ý khi làm và nộp bài

- Sinh viên tạo thư mục MSSV_HoTen.
- Trong thư mục MSSV_HoTen, sinh viên chép thư mục Cau1 đã nhận được vào thư mục trên và tạo thêm thư mục Cau2 chứa file Cau2.java và thư mục Cau3 chứa file Cau3.java cùng cấp với thư mục Cau1. Sinh viên làm bài trực tiếp trong các thư mục này.
- Sinh viên không chỉnh sửa tên file, tên lớp, tên phương thức cho trước.
- Sau khi làm xong, sinh viên nén thư mục MSSV_HoTen lại dưới dạng .zip (thư mục MSSV HoTen chứa thư mục Cau1, Cau2 và Cau3).
- Cấu trúc thư mục đúng khi nộp lại:

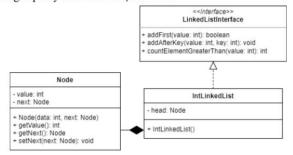


II. Đề bài

Câu 1 (4 điểm):

Sinh viên được cung cấp sẵn các file:

- Node.java: là nơi định nghĩa Node để tạo Linked List.
- LinkedListInterface.java: là interface định nghĩa các phương thức phải có trong lớp IntLinkedList.
- Test.java: là nơi chứa sẵn khởi tạo và lời gọi đến các phương thức của lớp IntLinkedList.
 Sinh viên dùng lớp này để kiểm tra lại bài làm.





Sinh viên dựa vào sơ đồ lớp và các file cho sẵn trong thư mục Cau1, tạo thêm file IntLinkedList.java, hiện thực lớp IntLinkedList và định nghĩa các phương thức:

- a) (1.5 điểm) Sinh viên hiện thực phương thức public boolean addFirst(int value) để thêm một phần tử có giá trị value vào đầu danh sách. Nếu trong danh sách đã có giá trị tồn tại bằng với giá trị value truyền vào thì không thêm và trả về false, ngược lại nếu không trùng thì thêm vào danh sách và trả về true. Sinh viên có thể tự hiện thực thêm phương thức toString() để tự kiểm tra lại bài làm, tuy nhiên phải đảm bảo phương thức này không phát sinh lỗi. (Sinh viên phải hiện thực interface để chạy với phương thức main được cung cấp sẵn và phải hiện thực đúng phương thức addFirst để được tính điểm các câu bên dưới)
- b) (1.5 điểm) Sinh viên hiện thực phương thức public boolean addAfterKey(int value, int key) để thêm phần tử chứa giá trị value ngay sau phần tử có giá trị bằng tham số key đầu tiên trong danh sách, nếu thêm thành công thì trả về true, nếu danh sách không có phần tử nào có giá trị bằng key thì không thêm và trả về false.
- c) (1.0 điểm) Sinh viên hiện thực phương thức public int countElementGreaterThan(int value) để trả về số lượng phần tử trong danh sách có giá trị lớn hơn tham số value truyền vào

Sinh viên sử dụng file **Test.java** để kiểm tra lại bài làm.

Câu 2 (3 điểm): Trong file Cau2.java đã tạo bên trên, sinh viên hiện thực lớp Cau2 và định nghĩa phương thức public static String reverseIntList(int[] arr) dùng Stack đảo ngược một mảng số nguyên và trả về chuỗi nối các kết quả đảo ngược.

Tại câu này, sinh viên được phép sử dụng thư viện Stack có sẵn của Java bằng cách thêm thư viện chứa Stack với câu lệnh import java.util.Stack;

 $Vi \ d\mu$: Ví dụ cho mảng int arr[] = {1,2,3,4,5} thì kết quả trả về sẽ là chuỗi "54321".

Gợi ý: Sinh viên dùng Stack<Integer> tạo chuỗi ngược để trả về.

Sinh viên tự viết phương thức *main* để kiểm tra lại bài làm. Lưu ý phương thức *main* gây lỗi cho bài làm thì sinh viên bị 0 điểm cả bài.

Câu 3 (3 điểm): Trong file Cau3.java đã tạo bên trên, sinh viên hiện thực lớp Cau3 và định nghĩa phương thức public static int productOfEvenDigits(int n) để trả về tích các chữ số là chữ số chẵn trong số nguyên dương n bằng phương pháp đệ quy.

Sinh viên dùng vòng lặp để giải bài này sẽ không được điểm.

Sinh viên tự viết phương thức *main* để kiểm tra lại bài làm. Lưu ý phương thức *main* gây lỗi cho bài làm thì sinh viên bị 0 điểm cả bài.